

Cập nhật thông tin về thuế và luật

Dịch vụ tư vấn thuế và luật

Tháng 06 - 2016



1. Thuế Thu Nhập Doanh Nghiệp (“TNDN”)

- (i) Doanh nghiệp được hưởng ưu đãi thuế TNDN do đáp ứng điều kiện về địa bàn ưu đãi đầu tư thì lãi tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và tiền lãi cho vay cũng được hưởng ưu đãi

Theo hướng dẫn tại công văn số 2351/TCT-CS ngày 30/5/2016 của Tổng Cục thuế, trường hợp doanh nghiệp được hưởng ưu đãi do đáp ứng điều kiện ưu đãi về địa bàn thì thu nhập được hưởng ưu đãi thuế TNDN là toàn bộ thu nhập phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn ưu đãi, bao gồm cả lãi suất tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn và lãi cho vay vốn phát sinh từ địa bàn ưu đãi. Tuy nhiên, công văn chưa nêu rõ như thế nào là “phát sinh từ địa bàn ưu đãi”, liệu có yêu cầu khoản thu nhập lãi tiền gửi hoặc cho vay đó phải từ ngân hàng hoặc tổ chức nằm tại địa bàn ưu đãi không.

- (ii) Hợp đồng cho vay tiền không tính lãi sẽ bị ấn định thuế theo quy định

Theo hướng dẫn tại công văn số 2079/TCT-CS ngày 16/5/2016, trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng cho cá nhân “vay vốn” mà không tính lãi thì bị coi là hoạt động kinh doanh không tuân thủ theo giá thị trường và thuộc trường hợp bị ấn định thuế. Tuy nhiên, trường hợp giao dịch giữa doanh nghiệp và cá nhân là giao dịch “mượn tiền” thì sẽ không bị ấn định thuế.

2. Thuế Giá Trị Gia Tăng (“GTGT”) và hóa đơn

- (i) Dịch vụ khách hàng, dịch vụ theo dõi công nợ cung cấp cho doanh nghiệp nước ngoài được thực hiện và tiêu dùng tại Việt Nam phải chịu thuế GTGT

Theo hướng dẫn tại công văn số 2002/TCT-CS ngày 11/5/2016, trường hợp doanh nghiệp Việt Nam cung cấp dịch vụ khách hàng, dịch vụ theo dõi công nợ tại Việt Nam cho khách hàng là doanh nghiệp nước ngoài thì dịch vụ này được coi là thực hiện và tiêu dùng tại Việt Nam. Do đó, dịch vụ này sẽ không thuộc đối tượng chịu thuế GTGT 0%.

- (ii) Nghị định 49/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 109/2013/NĐ-CP về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn

Ngày 27/5/2016, Chính Phủ ban hành Nghị định 49/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 109/2013/NĐ-CP về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý giá, phí, lệ phí, hóa đơn. Theo đó, Nghị định 49 có nhiều sửa đổi quan trọng trong lĩnh vực xử phạt hóa đơn theo hướng thuận lợi hơn cho doanh nghiệp. Nghị định 49 có hiệu lực từ ngày 1/8/2016.

3. Thuế Thu Nhập Cá Nhân (“TNCN”), các quy định về bảo hiểm bắt buộc và quản lý lao động

- (i) Bảo hiểm dưỡng lão bắt buộc đóng góp ở nước ngoài được trừ khi tính thuế TNCN tại Việt Nam

Theo hướng dẫn tại công văn số 2291/TCT-TNCN ngày 27/5/2016, Tổng Cục thuế đã xác nhận rằng, trong trường hợp khoản “bảo hiểm dưỡng lão” là một khoản bảo hiểm bắt buộc mà cá nhân cư trú phải tham gia theo quy định tại nước bản xứ thì khoản đóng góp này được trừ khỏi thu nhập chịu thuế TNCN tại Việt Nam.

- (ii) Quy trình và hồ sơ giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội

Ngày 22/4/2016, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam ban hành Quyết định số 636/QĐ-BHXH về quy trình và hồ sơ giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 1/6/2016 và thay thế Quyết định số 01/QĐ-BHXH, Điều 2 Quyết định số 1018/QĐ-BHXH, Điều 1 Quyết định số 919/QĐ-BHXH, và bãi bỏ công văn số 5435/BHXH-CSXH.

4. Thuế Nhà Thuế Nước Ngoài (“NTNN”)

(i) Thuế NTNN đối với phí bảo lãnh tiền vay

Theo hướng dẫn tại công văn số 2510/TCT-CS ngày 7/6/2016, chính sách thuế NTNN đối với phí bảo lãnh tiền vay được thực hiện như sau:

Thuế TNDN:

- Trường hợp doanh nghiệp Việt Nam ký hợp đồng vay vốn với nhà thầu nước ngoài mà theo quy định tại hợp đồng vay có bao gồm khoản phí bảo lãnh tiền vay, thì khoản phí bảo lãnh này là thu nhập chịu thuế TNDN đối với lãi tiền vay.
- Trường hợp doanh nghiệp Việt Nam ký hợp đồng bảo lãnh riêng với nhà thầu nước ngoài thì phí bảo lãnh là thu nhập từ cung cấp dịch vụ cho mục đích tính thuế TNDN.

Thuế GTGT:

- Trường hợp hợp đồng vay vốn với nhà thầu nước ngoài có phát sinh một khoản phí bảo lãnh tiền vay và dịch vụ bảo lãnh được cung cấp bởi tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài theo quy định về bảo lãnh ngân hàng thì phí bảo lãnh tiền vay thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.
- Trường hợp phí bảo lãnh không thuộc bảo lãnh ngân hàng (bên bảo lãnh không phải là tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài) thì phí bảo lãnh tiền vay không thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

(ii) Thuế NTNN đối với phụ phí của hãng tàu nước ngoài

Công văn số 6142/BTC-CST ngày 9/5/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc áp dụng thuế NTNN đối với khoản phụ thu ngoài giá dịch vụ vận chuyển của hãng tàu nước ngoài như sau:

- Công văn liệt kê chi tiết các khoản phụ thu được coi là giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển và sẽ không thuộc đối tượng phải kê khai, tính nộp thuế GTGT.
- Khoản phụ thu theo giá dịch vụ đối với chiều từ Việt Nam đi nước ngoài thuộc đối tượng áp dụng thuế TNDN với tỷ lệ 2% trên doanh thu. Trường hợp bên Việt Nam nhập khẩu hàng hóa theo điều kiện FOB thì khoản phụ thu theo giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển không phải kê khai, tính nộp thuế TNDN.
- Các khoản phụ thu khác ngoài giá dịch vụ vận chuyển mà không thuộc các khoản liệt kê ở trên hoặc thuộc các khoản liệt kê ở trên trong trường hợp bên Việt Nam xuất khẩu theo điều kiện FOB, nhập khẩu theo điều kiện CIF nhưng lại phải trả cho các hãng tàu nước ngoài sẽ không chịu thuế NTNN nếu việc chi trả là cho dịch vụ được thực hiện ngoài Việt Nam. Trường hợp dịch vụ thực hiện tại Việt Nam thì khoản phụ phí khác sẽ chịu thuế NTNN theo thuế suất 5% thuế GTGT và 5% thuế TNDN. Phần giá trị công việc giao bớt cho các công ty Việt Nam sẽ được trừ ra khỏi doanh thu tính thuế theo quy định hiện hành.
- Trường hợp hãng tàu nước ngoài để lại các khoản phụ thu khác ngoài giá dịch vụ vận chuyển cho các công ty là đại lý hưởng 100% thì khoản phụ thu này không chịu thuế NTNN.

(iii) Thuế NTNN đối với giao dịch bán hàng qua kho ngoại quan

Theo hướng dẫn tại công văn số 2389/TCT-CS ngày 1/6/2016 của Tổng Cục thuế, trường hợp doanh nghiệp Việt Nam ký kết hợp đồng mua hàng hóa với doanh nghiệp nước ngoài và việc giao hàng được thực hiện tại kho ngoại quan do bên bán thuê ở Việt Nam thì bên nước ngoài sẽ chịu thuế NTNN tại Việt Nam. Doanh nghiệp Việt Nam chịu trách nhiệm khấu trừ, kê khai, và nộp thuế hộ cho nhà thầu nước ngoài.

Trường hợp hai doanh nghiệp nước ngoài ký kết hợp đồng mua bán hàng hóa và việc giao hàng thực hiện tại kho ngoại quan ở Việt Nam thì doanh nghiệp nước ngoài phát sinh thu nhập từ hoạt động bán hàng sẽ chịu thuế NTNN. Tuy nhiên, công văn chưa hướng dẫn cơ chế kê khai và nộp thuế của doanh nghiệp nước ngoài trong trường hợp này.



Liên hệ với chúng tôi

Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG

Warrick Cleine
Chủ tịch & Tổng Giám đốc
Việt Nam và Campuchia
Tổng Giám đốc Điều hành - Bộ phận Thuế

Hà Nội

Đỗ Thị Thu Hà, Phó tổng Giám đốc
Hoàng Thùy Dương, Phó tổng Giám đốc
Lê Thị Kiều Nga, Thành viên Điều hành
Nguyễn Thu Hường, Thành viên Điều hành
Nguyễn Ngọc Thái, Giám đốc
Nguyễn Hải Hà, Giám đốc
Phạm Thị Quỳnh Ngọc, Giám đốc
Hồ Đặng Thanh Huyền, Giám đốc
Taninaka Yasuhisa, Phụ trách Khách hàng Nhật Bản

Tầng 46, Tòa nhà Keangnam Landmark 72
Lô E6 Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Trì,
Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

T: +84 4 3946 1600

F: +84 4 3946 1601

E: kpmghanoi@kpmg.com.vn

Thành phố Hồ Chí Minh

Nguyễn Công Ái, Phó tổng Giám đốc
Ninh Văn Hiến, Thành viên Điều hành
Tạ Hồng Thái, Thành viên Điều hành
Hồ Thị Bích Hạnh, Thành viên Điều hành
Nguyễn Thanh Hòa, Giám đốc
Huỳnh Ngọc Nhân, Giám đốc
Nguyễn Thanh Tâm, Giám đốc
Joost van Vliet, Giám đốc
Terresa Yiu, Giám đốc
Trần Duy Bình, Giám đốc
Bùi Thị Thanh Ngọc, Giám đốc
Michal Jacob, Giám đốc
Watari Takashi, Phụ trách Khách hàng Nhật Bản

Lầu 10, Tòa nhà Sun Wah
115 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé
Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

T: +84 8 3821 9266

F: +84 8 3821 9267

E: kpmghcmc@kpmg.com.vn

kpmg.com.vn